

**ÔN TẬP KIẾN THỨC ĐỊA 12**  
**BÀI 2. VỊ TRÍ ĐỊA LÍ VÀ PHẠM VI LÃNH THỔ**

**Câu 1.** Việc thông thương qua lại giữa nước ta với các nước láng giềng chỉ có thể tiến hành thuận lợi ở một số cửa khẩu vì

A. phần lớn biên giới nước ta nằm ở vùng núi. B. thuận tiện cho việc đảm bảo an ninh quốc gia.

C. phần lớn biên giới chạy theo các đỉnh núi, các hẻm núi...

D. cửa khẩu là nơi có địa hình thuận lợi cho qua lại.

**Câu 2.** Quốc gia nào **không** có chung Biển Đông với nước ta?

A. Xingapo.

B. Mianma.

C. Thái Lan.

D. Brunây.

**Câu 3.** Vùng biển thuộc chủ quyền quốc gia trên biển là

A. nội thủy.

B. tiếp giáp lãnh hải.

C. lãnh hải.

D. đặc quyền kinh tế.

**Câu 4.** Xét về góc độ kinh tế, vị trí địa lí của nước ta thuận lợi cho

A. phát triển các ngành kinh tế, các vùng lãnh thổ; tạo điều kiện thực hiện chính sách mở cửa, hội nhập với các nước và thu hút đầu tư của nước ngoài.

B. trao đổi, hợp tác, giao lưu với các nước trong khu vực và thế giới.

C. hợp tác sử dụng tổng hợp các nguồn lợi của Biển Đông, thềm lục địa và sông Mê Công với các nước có liên quan.

D. hợp tác kinh tế, văn hóa, khoa học - kĩ thuật với các nước trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

**Câu 5.** Điểm cực Đông trên đất liền của nước ta ở kinh độ

A.  $108^{\circ}24'D$ .

B.  $108^{\circ}22'D$ .

C.  $109^{\circ}24'D$ .

D.  $109^{\circ}22'D$ .

**Câu 6.** Vùng đất là

A. toàn bộ phần đất liền và các hải đảo

B. các hải đảo và vùng đồng bằng ven biển

biển

C. phần đất liền giáp biển

D. phần được giới hạn bởi các đường biên giới và

đường bờ biển

**Câu 7.** Ý nghĩa kinh tế của vị trí địa lí nước ta là

**A.** tạo điều kiện thực hiện chính sách mở cửa, hội nhập với các nước trên thế giới, thu hút vốn đầu tư nước ngoài.

**B.** có vị trí địa lí đặc biệt quan trọng ở vùng Đông Nam Á, khu vực kinh tế rất năng động và nhạy cảm với những biến động chính trị thế giới.

**C.** tạo điều kiện thực hiện chính sách mở cửa, hợp tác hữu nghị và cùng phát triển với các nước.

**D.** tạo điều kiện thuận lợi cho nước ta chung sống hòa bình, hợp tác hữu nghị và cùng phát triển với các nước.

**Câu 8.** Vấn đề chủ quyền biên giới quốc gia trên đất liền, Việt Nam cần tiếp tục đàm phán với

**A.** Trung Quốc, Lào và Cam-pu-chia.

**B.** Lào và Cam-pu-chia.

**C.** Cam-pu-chia và Trung Quốc.

**D.** Trung Quốc và Lào.

**Câu 9.** Phần ngầm dưới biển và lòng đất dưới đáy biển thuộc phần lục địa kéo dài mở rộng ra ngoài lãnh hải cho đến bờ ngoài của rìa lục địa, có độ sâu khoảng 200m và hơn nữa, được gọi là

**A.** lãnh hải

**B.** vùng tiếp giáp lãnh hải.

**C.** vùng đặc quyền kinh tế

**D.** thềm lục địa

**Câu 10.** Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 8, hãy cho biết các mỏ dầu của nước ta phân bố chủ yếu ở đâu?

**A.** Vịnh Bắc Bộ.

**B.** Vịnh Thái Lan.

**C.** Duyên hải Miền Trung.

**D.** Thềm lục địa phía Nam.

**Câu 11.** Nước ta có nền văn hoá phong phú và độc đáo là do

**A.** là nơi giao thoa của các dân tộc trong và ngoài khu vực Đông Nam Á.

**B.** nằm trong khu vực thiên nhiên nhiệt đới ẩm, gió mùa.

**C.** nằm trong khu vực đang diễn ra những hoạt động kinh tế sôi động trên thế giới.

**D.** chịu ảnh hưởng của các nền văn minh cổ đại và văn minh phương Tây.

**Câu 12.** Theo Công ước của Liên hợp quốc về Luật biển năm 1982, vùng biển nước ta có chiều rộng 12 hải lý tính từ đường cơ sở ra phía biển là

**A.** vùng lãnh hải

**B.** vùng tiếp giáp lãnh hải

**C.** vùng đặc quyền kinh tế

**D.**

vùng nội thủy

**Câu 13.** Nước ta có nguồn tài nguyên sinh vật phong phú nhờ

**A.** lãnh thổ kéo dài từ 8°34'B đến 23°23'B nên thiên nhiên có sự phân hoá đa dạng.

**B.** nằm hoàn toàn trong miền nhiệt đới Bắc bán cầu thuộc khu vực châu Á gió mùa.

C. nằm ở vị trí tiếp giáp giữa lục địa và hải dương trên vành đai sinh khoáng của thế giới.

D. nằm ở vị trí tiếp giáp giữa lục địa và hải dương trên đường di lưu của các loài sinh vật.

**Câu 14.** Vùng biển chủ quyền của Việt Nam trên biển Đông rộng khoảng (triệu km<sup>2</sup>)

A. 1,0                                      B. 4,0.                                      C. 3,0.                                      D. 2,0.

**Câu 15.** Điểm cực Tây trên đất liền của nước ta ở kinh độ

A. 102°09'Đ                                      B. 100°10'Đ.                                      C. 101°10'Đ.                                      D.

103°10'Đ.

**Câu 16.** Nguyên nhân nào khiến nước ta có nhiều tài nguyên khoáng sản?

A. Trên đường di lưu và di cư của nhiều loài động, thực vật

B. Ở khu vực gió mùa điển hình nhất thế giới

C. Nằm trên vành đai sinh khoáng châu Á - Thái Bình Dương                                      D. Tiếp giáp với biển

Đông

**Câu 17.** Theo giờ GMT, lãnh thổ phần đất liền của nước ta chủ yếu nằm trong múi giờ số

A. 7.                                      B. 8.                                      C. 6.                                      D. 9.

**Câu 18.** Đặc điểm **không đúng** với vị trí địa lý nước ta là

A. nằm ở trung tâm các vành đai động đất và sóng thần trên thế giới.

B. trong khu vực phát triển kinh tế sôi động của thế giới.

C. nằm ở phần đông của bán đảo Đông Dương.                                      D. nằm hoàn toàn trong vùng nội chí

tuyến.

**Câu 19.** Nằm ở vị trí tiếp giáp giữa lục địa và đại dương trên vành đai sinh khoáng châu Á - Thái Bình Dương, nên Việt Nam có nhiều

A. bão và lũ lụt.                                      B. tài nguyên sinh vật quý giá.

C. vùng tự nhiên khác nhau trên lãnh thổ.                                      D. tài nguyên khoáng sản và tài nguyên

sinh vật phong phú.

**Câu 20.** Dựa vào Atlas Địa lý Việt Nam trang 4,5, hãy cho biết vùng biển nước tiếp giáp với vùng biển của bao nhiêu quốc gia?

A. 7.                                      B. 6.                                      C. 9.                                      D. 8.

**Câu 21.** Đây là cảng biển mở lối ra biển thuận lợi cho vùng Đông Bắc Cam-pu-chia.

A. Nha Trang.                                      B. Đà Nẵng.                                      C. Hải Phòng.                                      D. Cửa Lò.

**Câu 22.** Nước ta có vị trí nằm hoàn toàn trong vùng nhiệt đới ở bán cầu Bắc, trong khu vực ảnh hưởng của chế độ gió Mậu dịch và gió mùa châu Á, nên

- A. có nhiều tài nguyên khoáng sản  
B. thảm thực vật bốn mùa xanh tốt  
C. khí hậu có hai mùa rõ rệt  
D. có nhiều tài nguyên sinh vật quý giá

**Câu 23.** Đặc điểm của thiên nhiên nhiệt đới - ẩm - gió mùa của nước ta là do

- A. ảnh hưởng của các luồng gió thổi theo mùa từ phương bắc xuống và từ phía nam lên.  
B. vị trí địa lí và hình dáng lãnh thổ quy định.  
C. sự phân hóa phức tạp của địa hình vùng núi, trung du và đồng bằng ven biển.  
D. ảnh hưởng của Biển Đông cùng với các bức chắn địa hình.

**Câu 24.** Điểm cực Bắc nước ta thuộc tỉnh

- A. Lào Cai.                      B. Cao Bằng.                      C. Hà Giang.                      D. Lạng Sơn.

**Câu 25.** Nội thủy là vùng

- A. có chiều rộng 12 hải lí  
B. nước tiếp giáp với đất liền, ở phía trong đường cơ sở  
C. nước ở phía ngoài đường cơ sở với chiều rộng 12 hải lí  
D. tiếp liền với lãnh hải và hợp với lãnh hải thành vùng biển rộng 200 hải lí

**Câu 26.** Lãnh thổ Việt Nam nằm chủ yếu trong khu vực khí hậu

- A. nhiệt đới, cận xích đạo. B. nhiệt đới gió mùa.                      C. ôn đới gió mùa.                      D. cận nhiệt đới gió mùa.

**Câu 27.** Tổng diện tích phần đất của nước ta (theo Niên giám thống kê 2006) là (km<sup>2</sup>):

- A. 331 211.                      B. 331 214                      C. 331 212                      D. 331 213.

**Câu 28.** Điểm cực Tây nước ta thuộc tỉnh

- A. Sơn La.                      B. Lào Cai.                      C. Lai Châu.                      D. Điện Biên.

**Câu 29.** Được coi như phần lãnh thổ trên đất liền của nước ta là vùng

- A. lãnh hải.                      B. nội thủy.                      C. đặc quyền kinh tế.                      D. tiếp giáp lãnh hải.

**Câu 30.** Vùng biển, tại đó Nhà nước ta có chủ quyền hoàn toàn về kinh tế, nhưng vẫn để cho các nước khác được đặt ống dẫn dầu, dây cáp ngầm và tàu thuyền, máy bay nước ngoài được tự do về hàng hải và hàng không nhưng công ước quốc tế quy định, được gọi là

- A. lãnh hải                      B. vùng tiếp giáp lãnh hải.  
C. vùng đặc quyền kinh tế                      D. nội thủy.

**Câu 31.** Do nước ta nằm hoàn toàn trong vùng nhiệt đới ở bán cầu Bắc, nên

- A. khí hậu có hai mùa rõ rệt: mùa đông bớt nóng, khô và mùa hạ nóng, mưa nhiều.
- B. có nhiều tài nguyên sinh vật quý giá.
- C. có sự phân hóa tự nhiên rõ rệt.
- D. nền nhiệt độ cao, cán cân bức xạ quanh năm dương.

**Câu 32.** Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4,5, hãy cho biết nước ta có bao nhiêu tỉnh (thành phố) giáp biển?

- A. 25.
- B. 28.
- C. 23.
- D. 27.

**Câu 33.** Thiên nhiên nước ta bốn mùa xanh tươi khác hẳn với các nước có cùng độ vĩ ở Tây Á, châu Phi là nhờ nước ta nằm

- A. tiếp giáp Biển Đông với chiều dài bờ biển trên 3260 km.
- B. ở vị trí tiếp giáp của nhiều hệ thống tự nhiên.
- C. hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến.
- D. ở trung tâm vùng Đông Nam Á.

**Câu 34.** Quần đảo nào dưới đây thuộc vùng biển Tây Nam?

- A. Côn Đảo.
- B. Thổ Chu.
- C. Trường Sa.
- D. Hoàng Sa.

**Câu 35.** Đường bờ biển nước ta dài (km):

- A. 3270.
- B. 3260.
- C. 2360
- D. 3460

**Câu 36.** Điểm cực Đông nước ta thuộc tỉnh

- A. Bình Thuận.
- B. Phú Yên.
- C. Bà Rịa - Vũng Tàu.
- D. Khánh Hòa.

**Câu 37.** Điểm cực Nam trên đất liền của nước ta ở vĩ độ

- A.  $8^{\circ}30'B$ .
- B.  $8^{\circ}36'B$ .
- C.  $8^{\circ}32'B$ .
- D.  $8^{\circ}34'B$ .

**Câu 38.** Bộ phận lãnh thổ có diện tích lớn nhất thuộc vùng biển nước ta là

- A. đặc quyền kinh tế.
- B. lãnh hải.
- C. tiếp giáp lãnh hải.
- D. nội thủy.

**Câu 39.** Nước ta nằm trọn trong khu vực múi giờ thứ 7, điều này có ý nghĩa

- A. thống nhất quản lí trong cả nước về thời gian sinh hoạt và các hoạt động khác.
- B. tính toán múi giờ quốc tế dễ dàng.
- C. phân biệt múi giờ với các nước láng giềng.
- D. thuận lợi cho việc tính giờ của các địa phương.

**Câu 40.** Về mặt lãnh thổ, Việt Nam gắn liền với lục địa

A. Ấn-Âu.                      B. Trung Quốc-Nam Á.    C. Á-Âu.                      D. Á -Úc.

**Câu 41.** Do nằm hoàn toàn trong vùng nhiệt đới ở bán cầu Bắc, nên lãnh thổ nước ta có

- A. nền nhiệt độ cao.                      B. hoạt động của gió mùa.  
C. tổng lượng mưa lớn.                      D. ảnh hưởng của biển.

**Câu 42.** Đường biên giới trên biển giới hạn từ

A. Móng Cái đến Cà Mau.                      B. Lạng Sơn  
đến Đất Mũi.

C. Móng Cái đến Bạc Liêu.                      D. Móng Cái  
đến Hà Tiên.

**Câu 43** Nhờ tiếp giáp biển nên nước ta có

- A. nền nhiệt độ cao, nhiều ánh nắng.                      B. khí hậu có hai mùa rõ rệt.  
C. nhiều tài nguyên khoáng sản và sinh vật                      D. thiên nhiên xanh tốt, giàu sức sống.

**Câu 44.** Trên bản đồ thế giới Việt Nam nằm ở

- A. rìa Nam lục địa Á - Âu, giáp biển Đông rộng lớn.  
B. rìa đông bán đảo Đông Dương, gần trung tâm khu vực Đông Nam Á.  
C. nằm ở phía nam châu Á, tiếp giáp với 10 quốc gia trong khu vực Đông Nam Á.  
D. nằm ở khu vực châu Á gió mùa, trong năm có một lần mặt trời lên thiên đỉnh.

**Câu 45.** Được coi như đường biên giới trên biển của nước ta là

A. ranh giới giữa các vùng tiếp giáp lãnh hải và vùng đặc quyền kinh tế.                      B. đường cơ  
sở.

C. ranh giới phía ngoài của vùng đặc quyền kinh tế.                      D. ranh giới giữa vùng lãnh hải  
và tiếp giáp lãnh hải.